

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 08 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 84/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 28/02/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP H

Trụ sở: số E N, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L, chức vụ: Tổng giám đốc.

Do bà Hoàng Hồng T, chức vụ: Chuyên viên cao cấp – Phòng tố tụng – NH.QLTD-MSB – Đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án số 2899/2024/GUQ-TGDD12 ngày 11/4/2024 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Q – Ngân hàng TMCP H và Giấy ủy quyền số 12402/2023/UQ-TGD 12 ngày 29/12/2023 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP H).

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1983

Trú tại: thôn T, xã H, huyện C, thành phố Hà Nội.

Do ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1981 – Đại diện theo ủy quyền (theo Biên bản ghi nhận ủy quyền tại Tòa án ngày 23/5/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị D xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP H theo Hợp đồng cho vay số 3012/2019/HĐCV ngày 30/12/2019 và Phụ lục số 01 ngày 30/12/2019 ký kết giữa hai bên tính đến ngày 20/8/2024 là 622.789.025 đồng, trong đó:

- + Nợ gốc: 446.129.456 đồng;
- + Nợ lãi: 173.678.324 đồng;
- + Nợ lãi quá hạn: 2.981.245 đồng.

- Ông Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị D cam kết thanh toán Ngân hàng TMCP H theo kỳ hạn trả nợ như sau:

- + Từ 21/08/2024 đến ngày 21/09/2024 thanh toán 10.000.000 đồng vào nợ gốc;
- + Từ 22/09/2024 đến 21/10/2024 thanh toán 10.000.000 đồng vào nợ gốc;
- + Từ 22/10/2024 đến 21/11/2024 thanh toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng TMCP H.

Kể từ ngày 21/8/2024 ông Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị D phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 3012/2019/HĐCV ngày 30/12/2019 và Phụ lục số 01 ngày 30/12/2019 ký kết giữa hai bên cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị D trả xong khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP H thì Ngân hàng TMCP H sẽ làm thủ tục giải chấp tài sản thế chấp nêu trên.

- Trường hợp ông Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị D không trả nợ hoặc vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào nêu trên thì Ngân hàng TMCP H có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ là: Toàn bộ quyền sử dụng 199 m² đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 5, tờ bản đồ số 9, địa chỉ tại: thôn T, xã H, huyện C, tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 452269, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 01481 QSĐĐ/258/QĐ-UB do UBND huyện C, tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) cấp ngày 05/6/2003 đứng tên hộ ông Nguyễn Văn B. Ngày 24/12/2019, Văn phòng Đ - Chi nhánh huyện C đăng ký tặng cho ông Nguyễn Văn T1 theo Hợp đồng thế chấp công chứng số 08850.2019/HĐTC; quyền số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30/12/2019 tại Văn phòng C.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị D phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP H.

- Về án phí:

Ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị D phải chịu 14.455.780 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP H được hoàn lại số tiền 13.900.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001994 ngày 15 tháng 05 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Nghĩa Hải